

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1643 /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định trước đây của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *nh*

- VP Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC.



CHỦ TỊCH

Trần Văn Hiệp



ĐANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG
(Kèm theo Quyết định số: 16/H3 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (34 thủ tục)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực giáo dục trung học				
1	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục Mã TTHC: 1.006388	25 ngày làm việc, trong đó: - Sở Giáo dục và Đào tạo: 20 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông Mã TTHC: 1.005070	25 ngày làm việc, trong đó: - Sở Giáo dục và Đào tạo: 20 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông) Mã TTHC: 1.006389	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
II	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp				
1	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục Mã TTHC: 1.005069	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm Mã TTHC: 1.005073	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm) Mã TTHC: 2.001988	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn đề nghị giải thể của trường	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP.
4	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục Mã TTHC: 1.005088	15 ngày làm việc, trong đó: - Sở Giáo dục và Đào tạo: 05 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 10 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
5	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập) Mã TTHC: 1.005087	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn đề nghị giải thể của trường	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
III	Lĩnh vực giáo dục dân tộc				
1	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú Mã TTHC: 1.005084	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú Mã TTHC: 1.005079	25 ngày làm việc, trong đó: - Sở Giáo dục và Đào tạo: 20 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường) Mã TTHC: 1.005076	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
IV	Lĩnh vực giáo dục thường xuyên				
1	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên Mã TTHC: 1.005065	15 ngày làm việc, trong đó: - Sở Nội vụ: 10 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 5 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại Mã TTHC: 1.005062	15 ngày làm việc, trong đó: - Sở Nội vụ: 10 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên Mã TTHC: 1.000744	15 ngày làm việc, trong đó: - Sở Nội vụ: 10 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 5 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
4	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên Mã TTHC: 1.005057	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
V	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác				
1	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục Mã TTHC: 1.005015	25 ngày làm việc, trong đó: - Sở Giáo dục và Đào tạo: 20 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên Mã TTHC: 1.004999	25 ngày làm việc, trong đó: - Sở Giáo dục và Đào tạo: 20 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên Mã TTHC: 1.004991	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương Mã TTHC: 1.005017	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP.
5	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thực Mã TTHC: 1.005466	20 ngày làm việc, trong đó: - Sở Nội vụ: 15 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
6	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập Mã TTHC: 1.004712	20 ngày làm việc, trong đó: - Sở Nội vụ: 15 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
7	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập) Mã TTHC: 2.001805	20 ngày làm việc, trong đó: - Sở Nội vụ: 15 ngày làm việc. - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
VI	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân				
1	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia Mã TTHC: 1.000288	03 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó: - Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày thông tin cho	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Không	- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>Phòng giáo dục và đào tạo hoặc trường mầm non biết hồ sơ đã được chấp nhận để đánh giá ngoài: Thực hiện các bước trong quy trình đánh giá ngoài được quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 28 của Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT;</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho trường mầm non.</p>	bưu chính công ích		chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.
2	<p>Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia Mã TTHC: 1.000280</p>	<p>03 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:</p> <p>- Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày thông tin cho Phòng giáo dục và đào tạo</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng;</p> <p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</p>	Không	<p>- Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>hoặc trường tiểu học biết hồ sơ đã được chấp nhận để đánh giá ngoài: Thực hiện các bước trong quy trình đánh giá ngoài được quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 28 của Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT;</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho trường tiểu học.</p>			<p>công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.</p>
3	<p>Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia Mã TTHC: 1.000691</p>	<p>03 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:</p> <p>- Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày thông tin cho Phòng giáo dục và đào tạo hoặc trường trung học biết</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng;</p> <p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>Không</p>	<p>- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>hồ sơ đã được chấp nhận để đánh giá ngoài: Thực hiện các bước trong quy trình đánh giá ngoài được quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 28 của Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT;</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho trường trung học.</p>			<p>đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.</p>
4	<p>Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên Mã TTHC: 1.000729</p>	<p>30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>Không</p>	<p>- Thông tư số 48/2008/TT-BGDĐT ngày 25/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xếp hạng và thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					lãnh đạo trung tâm giáo dục thường xuyên.
5	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ Mã TTHC: 2.000011	Thời điểm báo cáo số liệu thống kê phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hằng năm được quy định như sau: - Đối với xã: Ngày 30 tháng 9; - Đối với huyện: Ngày 05 tháng 10; - Đối với tỉnh: Ngày 10 tháng 10. Tinh hoàn thành việc kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trước ngày 30 tháng 12 hằng năm.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; - Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
6	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh Mã TTHC: 1.004435	- Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng. - Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ.	- Cơ sở giáo dục; - Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh bán trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.
7	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số Mã TTHC: 1.004436	- Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng. - Gạo được cấp cho học	- Cơ sở giáo dục; - Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ	Không	- Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ.	bưu chính công ích		
VII	Lĩnh vực đào tạo với nước ngoài				
1	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam Mã TTHC: 1.000939	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.
2	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam Mã TTHC: 1.000716	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.
3	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận Mã TTHC: 1.008722	- Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chuyển đổi. - Trường hợp hồ sơ không bảo đảm theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi văn bản thông báo cho nhà trẻ, trường mẫu	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		giáo, trường mầm non tư thực và nêu rõ lý do.			
4	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thực, trường phổ thông tư thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận Mã TTHC: 1.008723	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chuyển đổi. - Trường hợp hồ sơ không bảo đảm theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi văn bản thông báo cho cơ sở giáo dục phổ thông tư thực và nêu rõ lý do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích 	Không	- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP
5	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển Mã TTHC: 1.009394	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo kế hoạch cử tuyển công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Giáo 	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích 	Không	- Nghị định số 141/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		dục và Đào tạo. - Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày xét tuyển, hội đồng cử tuyển phải lập danh sách người có đủ tiêu chuẩn dự tuyển học theo chế độ cử tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo.			

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP SỞ (50 thủ tục)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực giáo dục trung học				
1	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục Mã TTHC: 1.005074	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại Mã TTHC: 1.005067	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; Nghị định số 135/2018/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Tuyển sinh trung học phổ thông Mã TTHC: 3.000181	Chưa có quy định cụ thể	<ul style="list-style-type: none"> - Trường trung học phổ thông - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; - Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT; - Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TTBGDĐT.
4	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông Mã TTHC: 1.000270	Chưa có quy định cụ thể	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 51/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 25/12/2002 ban hành quy định chuyển trường và

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Đông; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.
5	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học Mã TTHC: 1.001088	Chưa quy định cụ thể. Việc xin học lại được thực hiện trong thời gian hè trước khi khai giảng năm học mới	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT
II	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp				
1	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp Mã TTHC: 1.005082	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp Mã TTHC: 1.005354	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp Mã TTHC: 2.001989	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
III	Lĩnh vực giáo dục dân tộc				
1	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục Mã TTHC: 1.005081	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
IV	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác				
1	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục Mã TTHC: 1.005008	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại Mã TTHC: 1.004988	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học Mã TTHC: 1.005053	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục Mã TTHC: 1.005049	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
5	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại Mã TTHC: 1.005025	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
6	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học Mã TTHC: 1.005043	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
7	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học) Mã TTHC: 1.005036	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
8	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục Mã TTHC: 1.005195	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			vụ bưu chính công ích		
9	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại Mã TTHC: 1.005359	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
10	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa Mã TTHC: 1.000181	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.
11	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa Mã TTHC: 1.001000	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học Mã TTHC: 1.005061	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
13	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	doanh dịch vụ tư vấn du học Mã TTHC: 2.001985		Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		
14	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại Mã TTHC: 2.001987	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP.
V	Lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục				
1	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục Mã TTHC: 1.000715	03 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó: - Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày thông tin cho Phòng giáo dục và đào tạo hoặc trường mầm non biết hồ sơ đã được chấp nhận để đánh giá ngoài: Thực hiện các bước trong quy trình đánh giá ngoài được quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 28 của Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non ban hành kèm theo	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT;</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo ra quyết định cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo cấp độ trường mầm non đạt được.</p>			
2	<p>Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục</p> <p>Mã TTHC: 1.000713</p>	<p>03 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:</p> <p>- Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày thông tin cho Phòng giáo dục và đào tạo hoặc trường tiểu học biết hồ sơ đã được chấp nhận để đánh giá ngoài: Thực hiện các bước trong quy trình đánh giá ngoài được quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 28 của Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học ban hành kèm theo</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng;</p> <p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</p>	Không	<p>- Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT;</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo ra quyết định cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo cấp độ trường tiểu học đạt được.</p>			
3	<p>Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục</p> <p>Mã TTHC: 1.000711</p>	<p>03 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:</p> <p>- Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày thông tin cho Phòng giáo dục và đào tạo hoặc trường trung học biết hồ sơ đã được chấp nhận để đánh giá ngoài: Thực hiện các bước trong quy trình đánh giá ngoài được quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 28 của Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng;</p> <p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</p>	Không	<p>- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT;</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài: Giám đốc sở giáo dục và đào tạo ra quyết định cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo cấp độ trường trung học đạt được.</p>			
4	<p>Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên</p> <p>Mã TTHC: 1.000259</p>	<p>40 ngày làm việc kể từ khi dự thảo báo cáo đánh giá ngoài được gửi đến trung tâm giáo dục thường xuyên để lấy ý kiến phản hồi.</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng;</p> <p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</p>	Không	<p>- Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.</p>
VI	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân				
1	<p>Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài</p> <p>Mã TTHC: 1.005143</p>	<p>20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm</p>	Không	<p>- Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; - Thông tư số 16/2016/TT-BGDĐT ngày 18/05/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg.
2	Đăng ký hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên học các ngành đào tạo giáo viên tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng được phép đào tạo giáo viên Mã TTHC: 1.009002	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc nhận đơn đăng ký	- Cơ sở đào tạo giáo viên - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên sư phạm.
3	Xét, cấp học bổng chính sách Mã TTHC: 1.002407	a) Đối với sinh viên theo chế độ cử tuyển: - Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, lập danh sách, dự toán nhu cầu kinh phí và thực hiện việc chi trả học bổng chính sách cho sinh viên theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>- Trường hợp hồ sơ không bảo đảm đúng quy định, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thông báo cho người học trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p>b) Đối với học sinh trường dự bị đại học, trường phổ thông dân tộc nội trú:</p> <p>- Cơ sở giáo dục tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, lập danh sách, dự toán nhu cầu kinh phí gửi về cơ quan quản lý trực tiếp.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không bảo đảm đúng quy định, cơ sở giáo dục có trách nhiệm thông báo cho người học trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p>			
4	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện	- Cơ sở giáo dục - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động -

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Mã TTHC: 1.001714	2 lần trong năm: lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận được chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.			Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.
5	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người Mã TTHC: 1.002982	- Đối với học sinh học tại các cơ Sở giáo dục công lập: Thời hạn ra quyết định là 10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn. - Đối với học sinh học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Thời hạn ra quyết định là 40 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học.	- Cơ sở giáo dục - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.
6	Đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập	a) Phương thức chi trả tiền hỗ trợ chi phí học tập	- Cơ sở giáo dục - Trực tiếp hoặc qua dịch	Không	- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02//10/2015 của Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<p>cho trẻ em, học sinh, sinh viên</p> <p>Mã TTHC: 1.005144</p>	<p>đối với các đối tượng đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập.</p> <p>Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập được cấp không quá 9 tháng/năm học và chi trả 2 lần trong năm: Lần 1 chi trả 4 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11; Lần 2 chi trả 5 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4.</p> <p>b) Phương thức chi trả tiền miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với người học ở các cơ sở giáo dục ngoài công lập; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế</p> <p>Kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập được cấp không quá 9 tháng/năm học (đối với học sinh mầm non và phổ thông), 10 tháng/năm học (đối với học sinh, sinh</p>	<p>vụ bưu chính công ích</p>		<p>quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số 86/2015/NĐ-CP.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giáo dục đại học) và thực hiện 2 lần trong năm: Lần 1 chi trả 4 tháng (đối với học sinh mầm non và phổ thông), 5 tháng (đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học) vào tháng 10 hoặc tháng 11; Lần 2 chi trả 5 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4.</p> <p>Trường hợp cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em học mẫu giáo, học sinh phổ thông, học sinh, sinh viên chưa nhận tiền cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.</p>			
VII	Lĩnh vực đào tạo với nước ngoài				
1	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng;	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Mã TTHC: 1.001492		- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		dục.
2	Phê duyệt liên kết giáo dục Mã TTHC: 1.001499	Tối thiểu là 40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (bao gồm cả thời gian đề nghị Bộ GDĐT phê duyệt chương trình giáo dục tích hợp).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.
3	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục Mã TTHC: 1.001497	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp điều chỉnh liên kết giáo dục trong đó có điều chỉnh chương trình giáo dục tích hợp thì thời gian giải quyết tối thiểu là 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (bao gồm cả thời gian đề nghị Bộ GDĐT phê duyệt việc điều chỉnh chương trình giáo dục tích hợp).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.
4	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết Mã TTHC: 1.001496	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng;	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		
5	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam Mã TTHC: 1.006446	Trong vòng 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.
6	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với: cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam Mã TTHC: 1.000718	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.
7	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam Mã TTHC: 1.001495	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.
8	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36	Không	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam Mã TTHC: 1.001493	lệ.	Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		
VIII	Lĩnh vực thi, tuyển sinh				
1	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin Mã TTHC: 1.003734	Không quy định.	- Trung tâm sát hạch (Trung tâm tin học; trung tâm ngoại ngữ - tin học; trung tâm CNTT) - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Theo quy định.	- Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.
2	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (Xét tuyển sinh vào trường PTDTNT) Mã TTHC: 1.005090	Không quy định.	- Cơ sở giáo dục - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.
3	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông Mã TTHC: 1.005098	Theo hướng dẫn tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	- Thí sinh nộp hồ sơ đặc cách cho Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh đăng ký dự thi - Trực tiếp	Không	- Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông.
4	Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông	Theo hướng dẫn tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT hằng năm của Bộ Giáo	- Tại trường phổ thông hoặc nơi đăng ký dự thi theo quy định	Không	- Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Mã TTHC: 1.005142	dục và Đào tạo	- Trực tiếp		- Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT.
5	Phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông Mã TTHC: 1.005095	15 ngày kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo.	- Tại nơi đăng ký dự thi - Trực tiếp	Không	- Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT.
6	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học Mã TTHC: 2.001806	Theo đợt tuyển sinh	Cơ sở dự bị đại học	Không	- Thông tư số 26/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, tổ chức bồi dưỡng, xét chọn và phân bổ vào học trình độ đại học; cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm đối với học sinh hệ dự bị đại học.
IX	Lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ				
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc Mã TTHC: 1.005092	a) Ngay trong ngày cơ quan, cơ sở giáo dục tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng; - Trực tiếp hoặc qua dịch	Lệ phí cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài	- Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, cơ sở giáo dục nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến;</p> <p>b) Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu cấp bản sao từ nhiều sổ gốc, yêu cầu số lượng nhiều bản sao, nội dung văn bản, chứng chỉ phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn cấp bản sao được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu cấp bản sao.</p>	vụ bưu chính công ích	chính và Bộ Tư pháp về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao.	
2	Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ Mã TTHC: 2.001914	05 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng;	Không.	- Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		
3	<p>Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam</p> <p>Mã TTHC: 1.004889</p>	<p>- 20 ngày làm việc</p> <p>- Trường hợp cần xác minh thông tin về văn bằng từ cơ sở giáo dục nước ngoài hoặc đơn vị xác thực nước ngoài, thời hạn trả kết quả công nhận văn bằng không vượt quá 45 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ công nhận văn bằng.</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần phú, Đà Lạt, Lâm Đồng;</p> <p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>a) Xác minh để công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cấp (bao gồm cả chương trình liên kết đào tạo giữa cơ sở giáo dục Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp bằng) là 250.000 đồng/văn bằng;</p> <p>b) Xác minh để công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài hợp pháp cấp sau khi</p>	<p>- Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT;</p> <p>- Thông tư số 164/2016/TT-BTC.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				hoàn thành chương trình đào tạo ở nước ngoài là 500.000 đồng/văn bằng.	

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN (22 thủ tục)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực giáo dục mầm non				
1	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục Mã TTHC: 1.004494	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ Mã TTHC: 1.006445	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập) Mã TTHC: 1.004515	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP,.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
II	Lĩnh vực giáo dục tiểu học				
1	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục Mã TTHC: 1.004555	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học Mã TTHC: 1.004563	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học) Mã TTHC: 1.001639	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
III	Lĩnh vực giáo dục trung học				
1	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục Mã TTHC: 1.004442	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu đủ điều kiện, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có ý kiến bằng văn bản và gửi hồ sơ đề nghị thành lập	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		hoặc cho phép thành lập trường đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; - 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trường.			
2	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở Mã TTHC: 2.001809	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường) Mã TTHC: 2.001818	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
IV	Lĩnh vực giáo dục dân tộc				
1	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú Mã TTHC: 1.004545	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Mã TTHC: 2.001837	lệ.	huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		
3	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú Mã TTHC: 2.001824	Không quy định.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
V	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác				
1	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng Mã TTHC: 1.004439	15 ngày làm việc.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại Mã TTHC: 1.004440	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
VI	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân				
1	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ Mã TTHC: 1.005106	Không quy định.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; - Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
2	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã Mã TTHC: 1.005097	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Hội Khuyến học cấp huyện chủ trì xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá và xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Căn cứ vào kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, Hội Khuyến học chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã: 10 ngày; - Hội Khuyến học cấp huyện lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận kết quả đánh giá,	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã và công bố công khai: 05 ngày.			
3	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận Mã TTHC: 1.008724	a) Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định chuyển đổi. b) Trường hợp hồ sơ không bảo đảm theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi văn bản thông báo cho nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục và nêu rõ lý do.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.
4	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	a) Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định chuyển đổi.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Mã TTHC: 1.008725	b) Trường hợp hồ sơ không bảo đảm theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi văn bản thông báo cho cơ sở giáo dục phổ thông tư thực và nêu rõ lý do.			
5	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn Mã TTHC: 1.004438	- Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng. - Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ.	- Cơ sở giáo dục - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.
6	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo Mã TTHC: 1.001622	Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, UBND cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa. Việc chi trả kinh phí hỗ trợ ăn trưa được thực hiện 2 lần trong năm học do cơ sở giáo dục mầm non chi trả: lần 1 chi trả đủ 4 tháng vào tháng 11 hoặc	- Cơ sở giáo dục mầm non - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tháng 12 hằng năm; lần 2 chi trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hằng năm.			
7	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp Mã TTHC: 1.008950	- Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, UBND cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa. - Cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chi trả 2 lần trong năm học: lần 1 chi trả đủ 4 tháng vào tháng 11 hoặc tháng 12 hằng năm; lần 2 chi trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hằng năm.	- Cơ sở giáo dục mầm non. - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.
8	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp Mã TTHC: 1.008951	Tối đa 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục.	- Cơ sở giáo dục mầm non - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP PHÒNG (21 thủ tục)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
----	------------------------	---------------------	-------------------------------	-------------	----------------

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân				
1	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài Mã TTHC: 1.005143	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư số 16/2016/TT-BGDĐT; - Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg.
2	Xét, cấp học bổng chính sách Mã TTHC: 1.002407	Đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp dành cho thương binh, người khuyết tật: - Đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: Hiệu trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tổ chức thẩm định hồ sơ, tổng hợp, lập danh sách và dự toán kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên trình cơ quan quản lý trực tiếp phê duyệt, tổng hợp gửi cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp hồ sơ không bảo đảm đúng quy định, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập có trách	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>nhiệm thông báo cho người học trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ;</p> <p>- Đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục: Học viên làm đơn đề nghị gửi cơ sở giáo dục nghề nghiệp nơi theo học để xác nhận vào đơn trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn và hướng dẫn học viên gửi hồ sơ về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nơi học viên có hộ khẩu thường trú. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thẩm định, phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chính sách và xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi cơ quan tài chính cùng cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không bảo đảm theo quy định, Phòng Lao động -</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thông báo cho người học trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.			
3	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục Mã TTHC: 1.001714	Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện 2 lần trong năm: lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận được chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.	- Cơ sở giáo dục - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC.
4	Đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em, học sinh, sinh viên Mã TTHC: 1.005144	a) Phương thức chi trả tiền hỗ trợ chi phí học tập đối với các đối tượng đang học tại các cơ sở	- Cơ sở giáo dục - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Không	- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLTBGDĐT-BTC-BLĐTBXH; - Nghị định số 86/2015/NĐ-CP;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>giáo dục mầm non và phổ thông công lập.</p> <p>Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập được cấp không quá 9 tháng/năm học và chi trả 2 lần trong năm: Lần 1 chi trả 4 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11; Lần 2 chi trả 5 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4.</p> <p>b) Phương thức chi trả tiền miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với người học ở các cơ sở giáo dục ngoài công lập; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế</p> <p>Kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập được cấp không quá 9 tháng/năm học (đối với học sinh mầm non và phổ thông), 10 tháng/năm học (đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giáo dục</p>			- Nghị định số 145/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>đại học) và thực hiện 2 lần trong năm: Lần 1 chi trả 4 tháng (đối với học sinh mầm non và phổ thông), 5 tháng (đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học) vào tháng 10 hoặc tháng 11; Lần 2 chi trả 5 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4.</p> <p>Trường hợp cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em học mẫu giáo, học sinh phổ thông, học sinh, sinh viên chưa nhận tiền cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.</p>			
II	Lĩnh vực thi, tuyển sinh				
1	<p>Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (Xét tuyển sinh vào trường PTDTNT)</p> <p>Mã TTHC: 1.005090</p>	Không quy định.	<p>- Cơ sở giáo dục</p> <p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</p>	Trực tiếp.	- Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
III	Lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ				
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc Mã TTHC: 1.005092	<p>a) Ngay trong ngày cơ quan, cơ sở giáo dục tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều.</p> <p>Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, cơ sở giáo dục nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến;</p> <p>b) Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu cấp bản sao từ nhiều sổ gốc, yêu cầu số lượng nhiều bản sao, nội dung văn bằng, chứng chỉ phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn cấp bản sao được kéo dài thêm không quá 02</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện.</p> <p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích</p>	Lệ phí cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao.	- Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		(hai) ngày làm việc hoặc dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu cấp bản sao.			
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ Mã TTHC: 2.001914	05 ngày làm việc.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT.
IV	Lĩnh vực giáo dục mầm non				
1	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục Mã TTHC: 1.006390	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại Mã TTHC: 1.006444	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
V	Lĩnh vực giáo dục tiểu học				
1	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục Mã TTHC: 2.001842	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại Mã TTHC: 1.004552	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học Mã TTHC: 1.005099	<p>a) Đối với học sinh tiểu học chuyển trường trong nước: Tổng thời gian giải quyết không quá 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, hiệu trưởng trường nơi chuyển đến có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh vào đơn. <p>Trường hợp không đồng ý phải ghi rõ lý do vào đơn và trả lại đơn cho cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh theo hình thức đã tiếp nhận đơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, hiệu trưởng trường nơi chuyển 	<ul style="list-style-type: none"> - Tại cơ sở giáo dục - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>đi có trách nhiệm trả hồ sơ cho học sinh theo quy định.</p> <p>- Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, hiệu trưởng trường nơi chuyển đến tổ chức trao đổi, khảo sát, tư vấn và tiếp nhận xếp học sinh vào lớp.</p> <p>b) Đối với học sinh trong độ tuổi tiểu học chuyển trường từ nước ngoài về nước: Tổng thời gian giải quyết không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể:</p> <p>- Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, hiệu trưởng trường nơi chuyển đến có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh vào đơn.</p> <p>Trường hợp không đồng ý phải ghi rõ lý do vào đơn và trả lại đơn cho cha mẹ hoặc người giám hộ học</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sinh theo hình thức đã tiếp nhận đơn. - Trong trường hợp đồng ý tiếp nhận học sinh, trong thời gian không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, hiệu trưởng trường tiểu học tổ chức khảo sát trình độ của học sinh, xếp vào lớp phù hợp.			
VI	Lĩnh vực giáo dục trung học				
1	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục Mã TTHC: 1.004444	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại Mã TTHC: 1.004475	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Tuyển sinh trung học cơ sở Mã TTHC: 3.000182	Chưa có quy định cụ thể.	- Tại trường trung học cơ sở - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT; - Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT; - Thông tư số 05/2018/TT-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					BGDĐT.
4	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở Mã TTHC: 1.004831	Không quy định cụ thể.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT.
5	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở Mã TTHC: 2.001904	Theo quy định của Sở giáo dục và Đào tạo	Tại Trung tâm giáo dục thường xuyên.	Không	- Nghị định số 75/2006/NĐ-CP; - Thông tư số 17/2003/TT-BGDĐT.
6	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở Mã TTHC: 1.005108	Không quy định.	Trung tâm giáo dục thường xuyên nơi Đối tượng học bổ túc xin chuyển đến	Không	- Thông tư số 17/2003/TT-BGDĐT.
VII	Lĩnh vực giáo dục dân tộc				
1	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục Mã TTHC: 1.004496	20 ngày làm việc.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục Mã TTHC: 2.001839	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện. - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên	- Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục công	- Cơ sở giáo dục - Trực tiếp hoặc qua dịch	Không	- Nghị định số 57/2017/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	các dân tộc thiểu số rất ít người Mã TTHC: 1.003702	lập: Thời hạn ra quyết định là 10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn. - Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Thời hạn ra quyết định là 40 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học.	vụ bưu chính công ích		

E. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CẤP XÃ (05 thủ tục)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác				
1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học Mã TTHC: 1.004441	- 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ để kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ để xem xét, ra quyết định	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp xã - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập Mã TTHC: 1.004492	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp xã - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
3	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu	20 ngày làm việc, kể từ	- Bộ phận tiếp nhận hồ	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại Mã TTHC: 1.004443	ngày nhận hồ sơ hợp lệ	sơ và trả kết quả cấp xã - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích		- Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
4	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập Mã TTHC: 1.004485	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp xã - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.
5	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập) Mã TTHC: 2.001810	Không quy định	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp xã - Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP.